

Số: 840 /QĐ-UBND

Chư Prông, ngày 27 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế hoạt động
của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện Chư Prông

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Thi đua - Khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 08/2017/TT-BNV ngày 27/10/2017 của Bộ Nội vụ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 33/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc ban hành Quy định về thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-UBND ngày 17/01/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về việc thành lập Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện Chư Prông;

Theo đề nghị của Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện Chư Prông.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký. Các quyết định trước đây trái với quyết định này đều được bãi bỏ.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND&UBND; thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện; Thủ trưởng các phòng, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

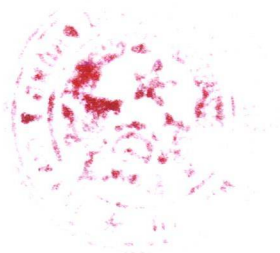
Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Ban TĐKT huyện (để báo cáo);
- TT.HU, TT. HĐND huyện (để báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Phòng Nội vụ;
- Lưu: VT, NC.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Anh Dũng



QUY CHẾ

Hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện Chư Prông
(Ban hành kèm theo Quyết định số 340/QĐ-UBND ngày 27 tháng 3 năm 2019
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Chư Prông)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Chức năng của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện (sau đây gọi tắt là Hội đồng) là cơ quan tham mưu cho Huyện Ủy và Ủy ban nhân dân huyện về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn huyện.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng

1. Thực hiện sự phối hợp giữa các cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các đoàn thể cấp huyện và các địa phương trong việc tham mưu, đề xuất chủ trương, chính sách về tổ chức phong trào thi đua và công tác thi đua, khen thưởng trong phạm vi toàn huyện.

2. Tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện phát động các phong trào thi đua theo thẩm quyền.

3. Định kỳ đánh giá kết quả phong trào thi đua và công tác khen thưởng; tham mưu việc sơ kết, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng; kiến nghị, đề xuất các chủ trương, biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong từng năm và từng giai đoạn.

4. Tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện kiểm tra, giám sát các phong trào thi đua và thực hiện các chủ trương, chính sách pháp luật về thi đua, khen thưởng.

5. Tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện phong tặng các danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng.

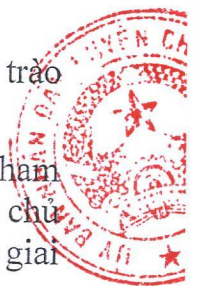
Điều 3. Cơ cấu tổ chức Hội đồng

1. Hội đồng bao gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các thành viên là lãnh đạo một số phòng, ban, ngành, đoàn thể của huyện được thành lập theo Quyết định số 90/QĐ-UBND ngày 17/01/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

2. Cơ quan thường trực của Hội đồng là Phòng Nội vụ.

Chương II THÀNH PHẦN, SỐ LƯỢNG VÀ NHIỆM VỤ CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

Điều 4. Chủ tịch Hội đồng



Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện là Chủ tịch Hội đồng, có nhiệm vụ, quyền hạn:

- Lãnh đạo toàn diện mọi hoạt động của Hội đồng; chịu trách nhiệm trước Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh, Huyện ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện về hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện; chủ trì và kết luận các phiên họp của Hội đồng. Phân công thực hiện nhiệm vụ cho từng thành viên Hội đồng và đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Chỉ đạo thực hiện các quy định pháp luật về thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật. Quyết định triệu tập và chủ trì các phiên họp Hội đồng (trường hợp vắng mặt có thể ủy quyền cho một Phó Chủ tịch).

Điều 5. Các Phó Chủ tịch Hội đồng

1. Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng do Trưởng Phòng Nội vụ đảm nhận, có nhiệm vụ thường trực giải quyết các công việc của Hội đồng; Ký các văn bản của Hội đồng theo sự ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng.

- Tham mưu Hội đồng các biện pháp, giải pháp đẩy mạnh các phong trào thi đua và nâng cao chất lượng khen thưởng trên địa bàn huyện;

- Chuẩn bị các dự thảo chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng và các văn bản phục vụ nội dung tổ chức các phiên họp của Hội đồng;

- Thường xuyên giữ mối liên hệ, trao đổi thông tin với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể và các địa phương có liên quan đến hoạt động của Hội đồng;

- Thẩm định thành tích và đề xuất các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp tỉnh, cấp Nhà nước cho các tập thể và cá nhân, báo cáo Hội đồng xem xét, cho ý kiến để trình Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định.

2. Phó Chủ tịch Hội đồng do Chủ tịch Liên đoàn Lao động huyện đảm nhận, có nhiệm vụ phụ trách phong trào thi đua trong công nhân, viên chức và người lao động thuộc các thành phần kinh tế và thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng phân công.

Điều 6. Các Ủy viên của Hội đồng

1. Ngoài Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Hội đồng có các thành viên là đại diện lãnh đạo các cơ quan, đơn vị sau:

- Ban Tổ chức Huyện ủy;
- Ban Tuyên giáo Huyện ủy;
- Ban Dân vận Huyện ủy;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện;
- Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện;
- Hội Nông dân huyện;
- Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh huyện;
- Công an huyện, Ban chỉ huy Quân sự huyện;
- Hội Cựu Chiến binh Việt Nam huyện;
- Văn phòng HĐND và UBND;

- Thanh tra huyện.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của các Ủy viên Hội đồng

Ủy viên Hội đồng là người đại diện cho cơ quan, đoàn thể tham gia với tư cách đại diện cho một tổ chức, được sử dụng bộ máy của cơ quan mình để thực hiện những nhiệm vụ theo quy định của Quy chế này, Ủy viên của Hội đồng có nhiệm vụ và quyền hạn cụ thể sau đây:

a) Theo dõi chỉ đạo phong trào thi đua thuộc phạm vi ngành, đoàn thể mình phụ trách.

b) Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các chủ trương công tác của Hội đồng theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng và Thường trực Hội đồng, định kỳ 06 tháng và 01 năm báo cáo kết quả thực hiện với Hội đồng.

c) Tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng theo quy định. Trường hợp vắng mặt không tham dự cuộc họp của Hội đồng, Ủy viên Hội đồng phải báo cáo với Chủ tịch Hội đồng.

d) Đề xuất với Hội đồng các biện pháp tổ chức thực hiện chương trình công tác thi đua, khen thưởng; tham gia ý kiến trong xét duyệt thi đua, khen thưởng;

đ) Thực hiện một số nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng;

Điều 7. Cơ cấu, nhiệm vụ của Thường trực Hội đồng

1. Thường trực Hội đồng gồm có Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Hội đồng.

2. Thường trực Hội đồng có các nhiệm vụ sau đây:

a) Lập kế hoạch và chương trình công tác của Hội đồng.

b) Thông qua dự thảo chương trình nội dung công tác trình Hội đồng thảo luận tại các kỳ họp, thông báo kết luận các kỳ họp của Hội đồng.

c) Xử lý những vấn đề phát sinh đột xuất cần có ý kiến của tập thể do không thể chờ đến kỳ họp của Hội đồng hoặc không tổ chức họp Hội đồng đột xuất, sau đó phải báo cáo lại với Hội đồng trong phiên họp Hội đồng gần nhất.

d) Thông qua dự thảo các văn bản để triển khai các chủ trương công tác và các kết luận của Chủ tịch Hội đồng.

3. Thường trực Hội đồng họp thường kỳ 03 tháng một lần. Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện phụ trách văn xã - Phó Chủ tịch Hội đồng và Phó Chủ tịch thường trực thường xuyên xem xét, kiểm tra tiến độ việc thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng.

Điều 8. Cơ quan thường trực, giúp việc cho Hội đồng

Phòng Nội vụ là cơ quan thường trực giúp việc cho Hội đồng, có nhiệm vụ:

1. Dự thảo nội dung các văn bản theo quy định tại Điều 7 Quy chế này.

2. Tổng hợp ý kiến của các thành viên Hội đồng về việc đề nghị tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp tỉnh, cấp Nhà nước; báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện - Chủ tịch Hội đồng đối với các trường hợp có số phiếu đồng ý của các thành viên Hội đồng từ 90% trở lên so với tổng số thành viên Hội đồng đề nghị, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét đề nghị Chủ tịch nước quyết định theo

đúng quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng.

3. Xem xét, tổng hợp hồ sơ đề nghị tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp huyện, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định.

Tổ chức triển khai các kết luận của Hội đồng, thường trực giải quyết các công việc nghiệp vụ của Hội đồng, xử lý các thông tin, ý kiến đề nghị của Phòng, Ban, ngành, đoàn thể huyện và các xã, thị trấn; tổng hợp báo cáo công tác của Hội đồng.

4. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết và dự trù kinh phí hoạt động của Hội đồng.

Chương III

PHƯƠNG THỨC HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 9. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng

Hội đồng hoạt động theo nguyên tắc tập trung, dân chủ, biểu quyết theo đa số, các ý kiến khác nhau của các thành viên Hội đồng về việc đề xuất các chủ trương, chính sách về thi đua, khen thưởng đều được báo cáo với Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện để xem xét, quyết định.

Điều 10. Chế độ hội họp của Hội đồng

1. Hội đồng họp định kỳ 06 tháng 1 lần để đánh giá công tác của Hội đồng, tổng hợp tình hình phong trào thi đua và công tác khen thưởng của huyện, đề xuất phương hướng, nhiệm vụ 06 tháng tiếp theo và cho ý kiến giải quyết những vấn đề cần thiết khác. Hội đồng có thể họp bất thường do Chủ tịch Hội đồng triệu tập.

Nội dung của các phiên họp:

a) Đánh giá kết quả của phong trào thi đua yêu nước 06 tháng, 01 năm; xác định phương hướng, nhiệm vụ phong trào thi đua yêu nước 06 tháng, 01 năm tiếp theo;

b) Xét duyệt và đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng cho các tập thể và cá nhân theo quy định của Luật Thi đua - Khen thưởng năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

c) Đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng công tác thi đua, khen thưởng.

d) Quyết định những vấn đề khác theo đề nghị của Chủ tịch, Phó Chủ tịch hoặc các thành viên Hội đồng.

2. Những trường hợp do yêu cầu về thời gian mà không triệu tập được phiên họp toàn thể Hội đồng để xét đề nghị khen thưởng, cơ quan thường trực Hội đồng báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện - Chủ tịch Hội đồng để gửi phiếu xin ý kiến các thành viên Hội đồng và tổng hợp ý kiến của các thành viên Hội đồng trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện - Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định.

3. Các kết luận của Hội đồng được thông qua tại phiên họp toàn thể của Hội đồng. Trong trường hợp không họp được Hội đồng, kết luận của Hội đồng được Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng ký ban hành trên cơ sở lấy ý kiến của các thành viên Hội đồng bằng văn bản.

Điều 11. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Cơ quan Thường trực của Hội đồng thường xuyên giữ mối liên hệ với các thành viên Hội đồng để trao đổi thông tin, trao đổi về công việc có liên quan đến hoạt động của Hội đồng và thông báo đến các thành viên Hội đồng. Định kỳ 06 tháng và 01 năm báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh, Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh về kết quả hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện;

2. Các văn bản của Hội đồng được cơ quan Thường trực gửi đến các thành viên Hội đồng và các Phòng, Ban, ngành, đoàn thể huyện; các xã, thị trấn; các doanh nghiệp; các đơn vị Trung ương đóng trên địa bàn huyện để phối hợp và chỉ đạo thực hiện.

Điều 12. Công tác kiểm tra, giám sát của Hội đồng

Hội đồng thực hiện việc kiểm tra, giám sát thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước đối với công tác thi đua, khen thưởng ở các Phòng, Ban, ngành, đoàn thể huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

Chương IV MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 13. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp và toàn diện của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về công tác thi đua, khen thưởng.

Điều 14. Mối quan hệ giữa Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh được thực hiện như sau:

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về công tác thi đua, khen thưởng của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh, Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh. Định kỳ (6 tháng và 01 năm) báo cáo tình hình công tác thi đua, khen thưởng của huyện với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh và Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh.

Chương V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Khen thưởng

Các thành viên Hội đồng có thành tích trong việc thực hiện nhiệm vụ được Thường trực Hội đồng đề xuất để Hội đồng xem xét, đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện khen thưởng hoặc trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng.

Điều 16. Quy chế này làm căn cứ hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.